

Ngày 30/06/2025	25,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.3%	-2.8%	-4.6%

	Q2/25	
ROE	17.4%	+/- YoY ▲ 7.0%

	Q2/25		
DT thuần	173	QoQ ▲ 88.3 ▲ 104%	YoY ▲ 66.0 ▲ 61.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	258	YoY ▲ 63.0 ▲ 32.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	100	QoQ ▲ 75.3 ▲ 306%	YoY ▲ 58.4 ▲ 141%
	tỷ VNĐ		

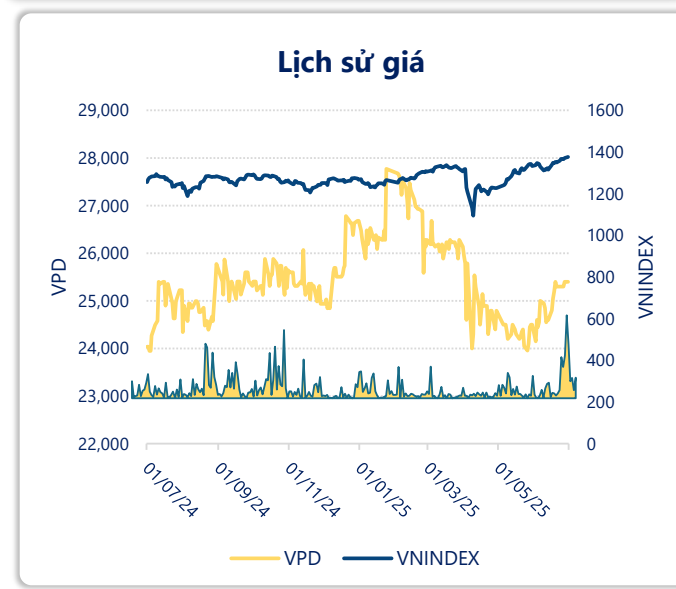
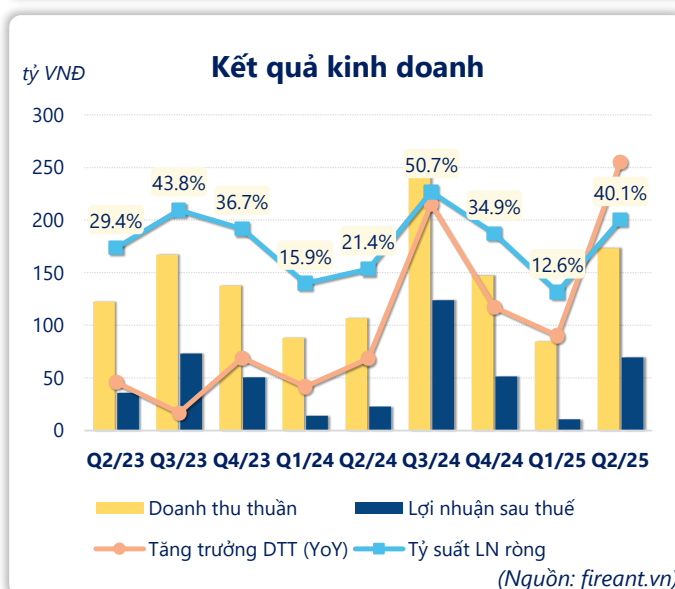
	6T 2025	
LN gộp	125	YoY ▲ 53.1 ▲ 74.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	87.3	QoQ ▲ 73.9 ▲ 551%	YoY ▲ 58.5 ▲ 203%
	tỷ VNĐ		

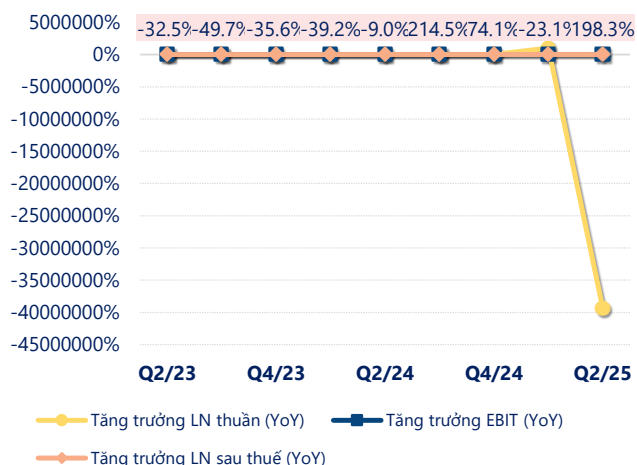
	6T 2025	
LN thuần	101	YoY ▲ 54.6 ▲ 117%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	69.5	QoQ ▲ 58.8 ▲ 549%	YoY ▲ 46.7 ▲ 205%
	tỷ VNĐ		

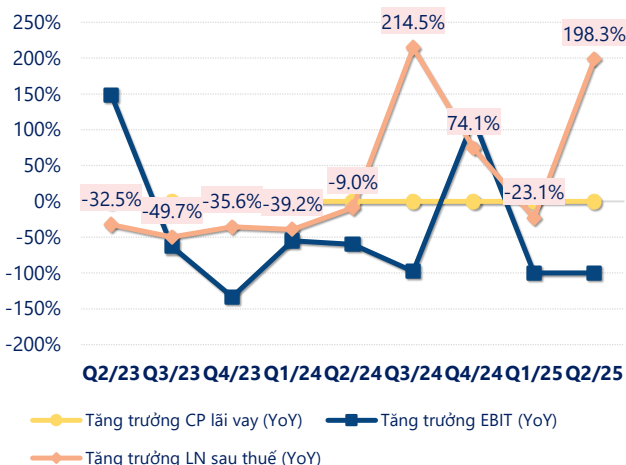
	6T 2025	
LN sau thuế	80.2	YoY ▲ 43.4 ▲ 118%
	tỷ VNĐ	



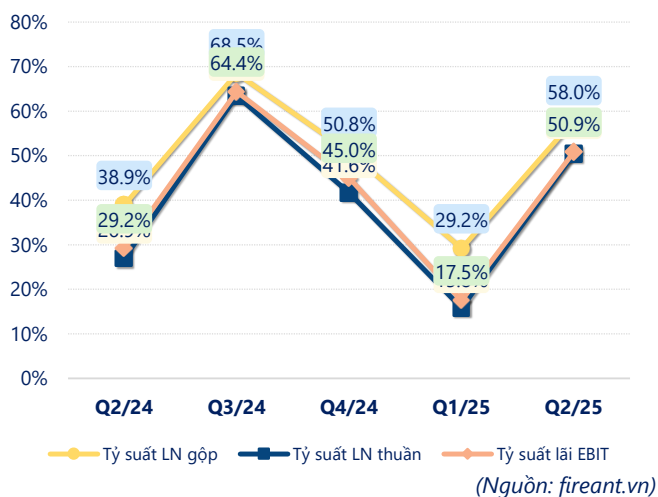
Tăng trưởng lợi nhuận



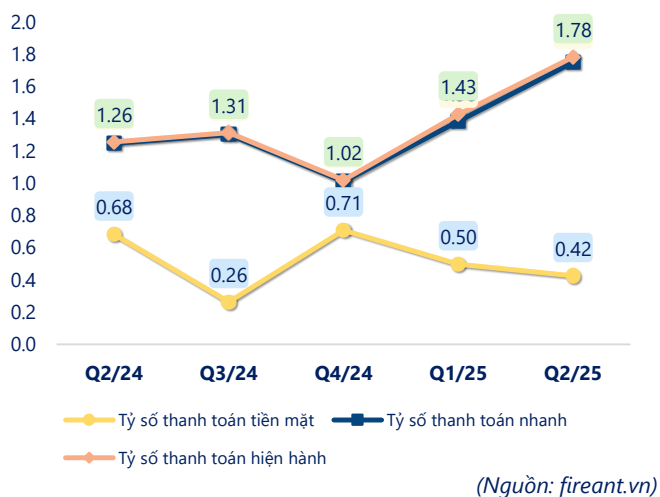
Tăng trưởng chi phí



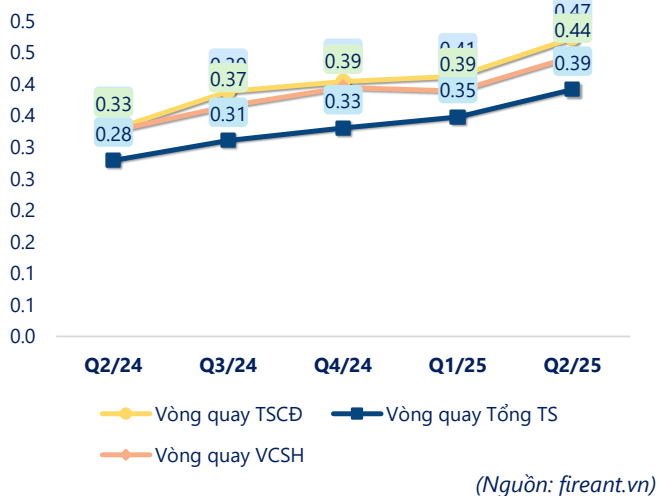
Tỷ suất lợi nhuận



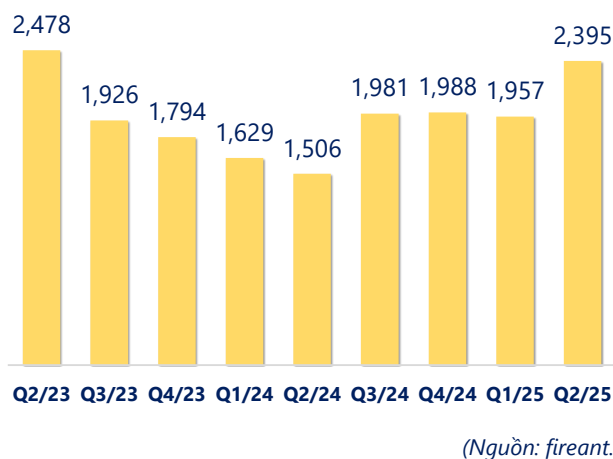
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	173	107	61.9%	258	195	32.2%
Giá vốn hàng bán	72.8	65.3	11.5%	133	123	7.8%
Lợi nhuận gộp	100	41.6	141%	125	71.9	74.1%
Doanh thu HĐTC	0.47	0.52	-9.0%	0.98	0.88	11.4%
Chi phí TC	1.48	2.84	-47.7%	3.25	6.03	-46.1%
Chi phí lãi vay	1.13	2.50	-54.8%	2.54	5.35	-52.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	12.1	10.5	15.2%	22.2	20.3	9.2%
LN thuần từ HĐKD	87.3	28.8	203%	101	46.4	117%
Lợi nhuận khác	-0.34	-0.08	-321%	-0.33	-0.15	-126%
LN trước thuế	86.9	28.7	203%	100	46.3	117%
Lợi nhuận sau thuế	69.5	22.8	205%	80.2	36.8	118%
LNST của CĐ cty mẹ	69.5	22.8	205%	80.2	36.8	118%

(Nguồn: fireant.vn)

